

Số -ĐA/TU

Dự thảo

ĐỀ ÁN

thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I- Sự cần thiết ban hành Đề án

Qua tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 02/2/2008 của Ban Chấp hành Trung ương (*khóa X*) về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; 15 năm thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 30/7/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (*khóa X*) về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị; đồng thời qua khảo sát thực tế, đánh giá tình hình thực tiễn về năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên trong toàn Đảng bộ thị xã cho thấy: Trong những năm qua các cấp ủy, tổ chức đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, cơ quan, đơn vị đạt được những kết quả quan trọng; tuy nhiên, vẫn còn những tồn tại, hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới, đòi hỏi cần tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên.

II- Cơ sở để xây dựng Đề án

- Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới (*viết tắt là Nghị quyết*); Kế hoạch số 121-KH/TU ngày 10/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết.

- Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng.

- Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Kết luận số 18-KL/TW ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư (*khóa X*) về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong tình hình mới.

- Kết luận số 38-KL/TW ngày 13/11/2018 của Bộ Chính trị tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 22; Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 30/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên.

- Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư về tăng cường công tác xây dựng Đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG VỀ NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO VÀ SỨC CHIẾN ĐẤU CỦA TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ ĐỘI NGŨ ĐẢNG VIÊN

I- Ưu điểm

Trong những năm qua, việc xây dựng, củng cố tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên luôn được Thị ủy, Ban Thường vụ Thị ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa, đề ra các chủ trương, biện pháp để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã nhận thức sâu sắc hơn về công tác xây dựng Đảng, kịp thời sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc để lãnh đạo, điều hành. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện đạo đức cách mạng cho đảng viên được các cấp ủy, tổ chức đảng đề cao; việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết, văn bản chỉ đạo của cấp trên luôn được tổ chức thực hiện kịp thời với nhiều hình thức đổi mới (*trực tiếp và trực tuyến đến xã, phường*); công tác tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII được chú trọng; việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị được đẩy mạnh, kịp thời sơ kết, tổng kết, biểu dương, nhân rộng điển hình những tấm gương bình dị mà cao quý đem lại hiệu quả thiết thực. Công tác đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị ở thị xã được kịp thời. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm thực hiện. Chất lượng sinh hoạt đảng được cải

thiện theo chiều hướng nâng cao; công tác đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên được thực hiện dân chủ, khách quan, công khai, đúng quy định, quy trình. Công tác phát triển đảng viên được chú trọng; chất lượng đội ngũ đảng viên ngày càng được nâng cao; trình độ chuyên môn, lý luận chính trị được nâng lên, đa số đội ngũ đảng viên có tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh chính trị vững vàng, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

II- Tồn tại, hạn chế

Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức đảng còn hạn chế, nhất là khả năng dự báo, đề ra chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết những vấn đề phát sinh từ cơ sở; chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, vẫn còn tổ chức đảng chưa xây dựng quy chế làm việc, có nơi việc xây dựng còn sao chép rập khuôn các quy chế làm việc của cấp trên. Nhiều chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở chưa thực hiện và chưa nắm vững quy trình về công tác kiểm tra, giám sát. Sinh hoạt chi bộ thường kỳ ở một số nơi vẫn còn hình thức, sinh hoạt chuyên đề nội dung đơn điệu, chưa phong phú, chất lượng chưa cao; một số đảng viên chưa nghiêm túc trong công tác tự phê bình và phê bình, chưa tích cực nghiên cứu, tham gia đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Công tác kết nạp đảng viên ở một số chi bộ đạt thấp, có chi bộ thôn, tổ dân phố nhiều năm liền không kết nạp được đảng viên; kết nạp đảng viên là học sinh chưa được quan tâm. Tính tiên phong, gương mẫu, phẩm chất đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên giảm sút. Việc xét miễn công tác và sinh hoạt đảng, quản lý đảng viên đi làm ăn xa nơi cư trú ở một số chi bộ chưa chặt chẽ; số đảng viên xin ra khỏi đảng, bỏ sinh hoạt đảng phải xóa tên có xu hướng tăng; một số tổ chức đảng chưa nắm vững nội dung, quy trình rà soát, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi đảng và tiến hành chưa thường xuyên.

Nguyên nhân: Một số cấp ủy, tổ chức đảng, một bộ phận cán bộ, đảng viên nhận thức chưa sâu sắc, toàn diện về vai trò, vị trí, yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên. Tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa cao, thiếu nghiên cứu các văn bản của Đảng, Nhà nước để triển khai, tổ chức thực hiện. Năng lực lãnh đạo của một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tính chiến đấu trong tự phê bình và phê bình còn yếu, còn biểu hiện nể nang, né tránh, ngại va chạm. Chế độ phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở còn thấp, nên các đồng chí chưa nhiệt tình và tâm huyết, chưa tích cực trong xây dựng phong trào để phát hiện, lựa chọn quần chúng, người có uy tín để giới thiệu cho Đảng. Kinh tế - xã hội của địa phương quy mô còn nhỏ, chưa tạo được việc làm cho đông đảo người lao động, thanh niên trong độ tuổi lao động đa số đi làm ăn xa, do đó công tác tạo nguồn để kết nạp đảng viên gặp nhiều khó khăn.

Phần thứ ba

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

I- Quan điểm

- Xây dựng tổ chức đảng thật sự là hạt nhân chính trị lãnh đạo thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng ở cơ sở; là nơi trực tiếp giáo dục, rèn luyện, quản lý đội ngũ cán bộ, đảng viên, là đầu mối liên hệ chặt chẽ với quần chúng, lãnh đạo quần chúng thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tuân thủ tính tổ chức, tính kỷ luật của Đảng; thực hiện đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ. Tổ chức đảng và từng đảng viên phải nhận thức sâu sắc nghị quyết, thẩm quyền tư tưởng của Đảng, đặt lợi ích của Đảng, Nhân dân lên trên lợi ích cá nhân.

- Rèn luyện đội ngũ đảng viên kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, tiên phong, gương mẫu, thực hiện nghiêm các nguyên tắc của Đảng và lời thề khi vào Đảng, tăng cường mối quan hệ mật thiết với Nhân dân và chịu sự giám sát của Nhân dân.

II- Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng tạo sự chuyển biến mạnh mẽ cả về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị thị xã, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên, góp phần xây dựng tổ chức đảng ở cơ sở thật sự trong sạch, vững mạnh; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, giỏi về nghiệp vụ, sáng tạo, linh hoạt trong công việc, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2025: Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; kết nạp đảng viên mới đảm bảo chỉ tiêu cấp trên giao. Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm trong giai đoạn 2020-2025 đạt từ 3-4% tổng số đảng viên. 100% chi ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố tốt nghiệp THPT và sơ cấp lý luận chính trị trở lên, trong đó 50% có trình độ trung cấp chuyên môn trở lên và 25% có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên¹.

- Đến năm 2030: Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; kết nạp đảng viên mới đảm bảo

¹ Hiện nay, chi ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố: trình độ THPT **223/329 (67,78%)**, trong đó chi ủy viên có **128/165 (77,58%)**, bí thư, phó bí thư có **95/164 (57,93%)**; trình độ sơ cấp lý luận chính trị trở lên **274/329 (83,28%)**, trong đó trung cấp lý luận chính trị trở lên **62/329 (18,84%)**; trung cấp chuyên môn trở lên **154/329 (46,81%)**.

chỉ tiêu cấp trên giao. Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm trong giai đoạn 2025-2030 đạt từ 3-4% tổng số đảng viên. 100% chi ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố tốt nghiệp THPT và sơ cấp lý luận chính trị trở lên, trong đó 75% có trình độ trung cấp chuyên môn trở lên và 50% có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên.

- Xây dựng chương trình bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác Đảng đối với tất cả đội ngũ cấp ủy viên cơ sở, chi ủy viên, bí thư, phó bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố trở thành nhiệm vụ thường xuyên hàng năm và bắt đầu thực hiện từ năm 2023 trở đi.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng

1.1. Tiếp tục nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp trong việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các văn bản của Đảng

Phát huy vai trò, trách nhiệm của đồng chí bí thư cấp ủy trong việc trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt các văn bản của Đảng; phân công rõ trách nhiệm cụ thể đối với từng đồng chí trong cấp ủy, người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện ở các địa phương, cơ quan, đơn vị. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức học tập nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả. Tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu tổ chức hội nghị học tập, quán triệt bằng hình thức trực tuyến.

1.2. Đổi mới, hoàn thiện tổ chức các loại hình tổ chức đảng

Tiếp tục củng cố, kiện toàn, sắp xếp mô hình tổ chức đảng phù hợp với hệ thống tổ chức hành chính Nhà nước. Xây dựng kế hoạch và triển khai, phát động thi đua thực hiện mô hình "chi bộ bốn tốt", "đảng bộ cơ sở bốn tốt" trong toàn Đảng bộ thị xã; tổng kết các mô hình thí điểm, rút kinh nghiệm, nhân rộng những mô hình hay và điều chỉnh những mô hình không còn phù hợp; đẩy mạnh việc xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong các đơn vị kinh tế tư nhân trên địa bàn thị xã; củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các chi bộ quân sự, công an xã, phường, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với quy định về tổ chức đảng trong Quân đội, Công an.

1.3. Rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức đảng

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định, quy chế của chi bộ, đảng ủy, nghiên cứu xây dựng quy chế làm việc mẫu đối với các chi bộ thôn, tổ dân phố trên địa bàn thị xã; xem xét ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử (theo Quy định

mới của Ban Thường vụ Thị ủy cụ thể hóa Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử) và các quy chế, quy định theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, nhằm tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo của chi bộ, đảng ủy, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành của chính quyền, hoạt động của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và các chi bộ trực thuộc.

1.4. Đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của tổ chức đảng, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ

Đổi mới phong cách lãnh đạo, lề lối làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực của cấp ủy, bí thư cấp ủy ở cơ sở, đảm bảo vai trò hạt nhân và lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, đoàn kết trong Đảng. Kịp thời cụ thể hóa chủ trương của cấp trên phù hợp với thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của tổ chức đảng, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh. Phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, Thị ủy viên phụ trách xã, phường; các đồng chí được phân công tham dự sinh hoạt tại các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở.

Nâng cao hiệu quả công tác đánh giá chất lượng tổ chức đảng và đảng viên, khắc phục triệt để tình trạng nể nang, né tránh trong kiểm điểm tự phê bình và phê bình. Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên về tầm quan trọng của việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; chỉ đạo bám sát Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương một số vấn đề nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, Hướng dẫn số 06-HD/BTCTU ngày 08/10/2018 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về nội dung, khung tiêu chí đánh giá nâng cao chất lượng sinh hoạt định kỳ cho các loại hình chi bộ; tăng cường sinh hoạt chuyên đề, chú trọng những vấn đề mới, cần quan tâm. Chú trọng thực hiện công nghệ thông tin trong sinh hoạt chi bộ, nhất là học tập nghị quyết của Đảng, sinh hoạt chuyên đề, tạo điều kiện cho đảng viên tiếp cận thông tin nhanh nhạy, chính xác, hấp dẫn.

Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, kịp thời phát hiện biểu dương, khen thưởng, nhân rộng tấm gương tiêu biểu; đồng thời phê bình, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Tăng cường hướng dẫn của cấp ủy cấp trên đối với những nội dung mới, cần thiết cho tổ chức đảng và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

1.5. Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp ủy viên ở cơ sở.

Thường xuyên bồi dưỡng cho đội ngũ bí thư, cấp ủy viên cơ sở; bí thư, phó bí thư chi bộ ở xã, phường về kỹ năng, nghiệp vụ công tác đảng, công tác quần chúng, công tác dự báo, đánh giá tình hình, khả năng cụ thể hóa và tổ chức thực

hiện đường lối, chủ trương của Đảng, đáp ứng yêu cầu của địa phương, cơ quan, đơn vị. Các cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu, nêu cao trách nhiệm đối với công tác xây dựng Đảng ở đảng bộ, chi bộ nơi mình sinh hoạt, chịu trách nhiệm khi tổ chức đảng nơi mình đang sinh hoạt, phụ trách yếu kém.

Quan tâm công tác quy hoạch, tạo nguồn, xây dựng cán bộ cơ sở, điều động, luân chuyển cán bộ cấp thị xã, cán bộ trẻ về làm việc tại xã, phường giữ các chức danh chủ chốt, gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Chú trọng lựa chọn đảng viên là cán bộ hưu trí, cựu chiến binh, cựu quân nhân, người làm công tác xã hội có uy tín, năng lực để làm bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố, kịp thời thay thế những đồng chí bí thư, phó bí thư chi bộ không đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định. Chú trọng động viên, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên quê hương Đức Phổ tốt nghiệp đại học, có tâm huyết về giữ các chức danh không chuyên trách ở cấp xã, tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng xử lý công việc trong thực tiễn để tạo nguồn đội ngũ cán bộ ở cơ sở đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Chỉ đạo thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ làm công tác văn phòng cấp ủy cơ sở; chế độ phụ cấp cho cán bộ đoàn thể, tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy cơ sở; chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động cho tổ chức đảng ở những nơi đặc biệt khó khăn, mức đóng đảng phí đối với đảng viên gặp khó khăn, tỉ lệ trích đảng phí để lại cho chi bộ phù hợp với tình hình mới (*sau khi có văn bản chỉ đạo của cấp trên*).

Tiếp tục thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy cấp xã đồng thời là chủ tịch HĐND hoặc chủ tịch UBND ở những nơi có điều kiện; bí thư chi bộ là trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố hoặc trưởng ban công tác Mặt trận; bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và thực tiễn của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Thực hiện đồng bộ kiện toàn lãnh đạo các ban, phòng với kiện toàn các chức danh bí thư chi bộ để hoạt động của các chi bộ được liên tục thông suốt.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

2.1. Đổi mới, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị cho đảng viên

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trình độ lý luận chính trị cho đảng viên, ý thức tu dưỡng, rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, “tự soi”, “tự sửa” đề cao danh dự, lòng tự trọng của đảng viên. Tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; tạo các chuyên mục về công tác xây dựng Đảng trên Trang thông tin điện tử của thị xã; các trang fanpage của thị xã để đẩy

manh tuyên truyền về các hoạt động xây dựng Đảng, phản bác những thông tin xuyên tạc, quan điểm sai trái, phản động của các thế lực thù địch. Tiếp tục triển khai thực hiện mô hình “Mỗi đảng viên vận động ít nhất 02 hộ gia đình đi dự sinh hoạt khu dân cư, tổ dân phố; vận động ít nhất 02 hộ dân không đổ rác thải, nước bẩn gây ô nhiễm môi trường; tham gia giải thích cho người dân hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, phát hiện và tham gia giải quyết bức xúc của nhân dân ở cơ sở”; định kỳ kiểm điểm cuối năm, các chi bộ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của đảng viên để đánh giá, xếp loại đảng viên.

2.2. Tăng cường công tác quản lý đảng viên, kịp thời rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng

Cấp ủy cơ sở phải làm tốt công tác quản lý đảng viên; thường xuyên kiểm tra chi bộ, đảng viên thực hiện chế độ sinh hoạt đảng, công tác quản lý đảng viên của chi bộ, kịp thời chấn chỉnh đối với đảng viên được miễn sinh hoạt đảng để đi làm ăn xa mà thực hiện chưa đảm bảo theo quy định. Chi bộ phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên, tạo điều kiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện của đảng viên; mỗi đảng viên phải xây dựng kế hoạch phấn đấu, rèn luyện để chi ủy chi bộ kiểm tra, giám sát, làm cơ sở để kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cuối năm. Thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú. Tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tổ chức đảng và đảng viên.

2.3. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác kết nạp đảng viên.

Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng trong công tác phát triển Đảng; xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển đảng viên hàng năm và cả nhiệm kỳ, chú trọng nâng cao chất lượng đảng viên; quan tâm phát triển đảng viên trong công nhân, chủ doanh nghiệp, học sinh. Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở để tập hợp quần chúng, tạo nguồn, giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú, xây dựng lực lượng cho Đảng. Đổi mới, nâng cao chất lượng bồi dưỡng đối tượng kết nạp đảng và đảng viên mới đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

Quan trọng sâu sắc tầm quan trọng của việc kiểm tra, giám sát; coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, trọng yếu của cấp ủy, người đứng đầu; coi trọng công tác tự kiểm tra của cấp ủy, tổ chức đảng; đề cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong việc chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát. Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Thị ủy đối với cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp ủy cơ sở về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của đảng; kịp thời xử lý đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

4. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên

Tăng cường phối hợp, thực hiện nghiêm Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác dân vận. Nắm chắc, dự báo, báo cáo tình hình Nhân dân, các vấn đề bức xúc, nổi cộm trong Nhân dân, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” để xử lý nhằm ổn định tình hình ngay từ cơ sở, không để phát sinh điểm nóng. Thực hiện nghiêm túc Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; tăng cường công tác đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cơ quan Nhà nước các cấp trong thị xã với Nhân dân; chỉ đạo giải quyết những yêu cầu, kiến nghị, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của Nhân dân sau đối thoại. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, nhất là giám sát việc nêu gương và tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao Ban Thường vụ Thị ủy xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án này, đảm bảo đầy đủ các nội dung theo nhiệm vụ và giải pháp, thời gian, lộ trình.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND thị xã,
- Các đảng uỷ, chi bộ trực thuộc Thị ủy,
- Các cơ quan TMGV TU, Mặt trận và các TCTT XH TX,
- Các đồng chí Thị uỷ viên,
- Lưu Văn phòng thị xã.

T/M THỊ ỦY